TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 444/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 04-12-2025
V/v: "*Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh;
2. Ông Lê Hữu Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 không tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang (cơ sở 2), đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 238/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 317/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/11/2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị Ngọc A - sinh năm 1981 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn*: Anh Lý Chành Đ - sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/8/2025 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trương Thị Ngọc A trình bày: Tôi và anh Lý Chành Đ có tìm hiểu nhau trước được hơn 01 năm nên đến năm 2013 chúng tôi tự nguyện sống chung như vợ chồng, không có tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện nhưng có đăng kí kết hôn trể hạn tại UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang (cũ) vào ngày 16/02/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không phù hợp nhau, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cải vả, chồng tôi chửi tôi và còn đánh tôi nên chúng tôi đã ly thân từ tháng 8/2025 đến nay. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi làm đơn xin ly hôn với chồng tôi.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng có 01 người con chung tên Lý Ngọc D - sinh ngày 27/5/2015, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay tôi yêu cầu Tòa án giải:

Về hôn nhân: Tôi xin được ly hôn với chồng tôi là anh Lý Chành Đ.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Lý Ngọc D - sinh ngày 27/5/2015, hiện nay con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu anh Đa cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

Tại bản tự khai ngày 19/11/2025 và tại phiên tòa bị đơn anh Lý Chành Đ trình bày: Tôi và chị Trương Thị Ngọc A có tìm hiểu nhau trước được hơn 01 năm nên đến năm 2013 chúng tôi tự nguyện sống chung như vợ chồng, không có tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện nhưng có đăng kí kết hôn trể hạn tại UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang (cũ) vào ngày 16/02/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng tôi sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hiểu ý nhau, tôi bị áp lực công việc nên có chửi vợ tôi và có đánh vợ một bạc tay và chúng tôi đã ly thân từ tháng 8/2025 đến nay. Nay vợ tôi làm đơn ly hôn thì tôi xin đoàn tụ, không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng có 01 người con chung tên Lý Ngọc D - sinh ngày 27/5/2015, hiện nay con đang sống với vợ tôi nếu vợ tôi cương quyết ly hôn thì tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu vợ tôi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay tôi yêu cầu Tòa án giải:

Về hôn nhân: Tôi tha thiết xin đoàn tụ vợ chồng, mong vợ bỏ qua và tha thứ cho tôi nên tôi không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi.

Về con chung: Tôi xác định vợ chồng có 01 người con chung tên Lý Ngọc D - sinh ngày 27/5/2015, hiện nay con đang sống với vợ tôi nếu vợ tôi cương quyết ly hôn thì tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu vợ tôi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Trương Thị Ngọc A và anh Lý Chành Đ là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Chị Trương Thị Ngọc A xác lập quan hệ hôn nhân với anh Lý Chành Đ vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn trể hạn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang (cũ) vào ngày 16/02/2016 cho nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của chị Trương Thị Ngọc A và anh Lý Chành Đ là hôn nhân tự nguyện và có đăng kí kết hôn đúng theo quy định của pháp luật nhưng trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau trước nhưng chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau. Vì vậy, khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Chị A cho rằng do tính tình vợ chồng không phù hợp nhau, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên cải vả và anh Đ chửi, đánh chị và anh chị đã ly thân từ tháng 8/2025 đến nay. Hơn

nữa, chị A xác định sống với anh Đ không có hạnh phúc nên khởi kiện ra tòa xin ly hôn với anh. Còn anh Đ cho rằng do vợ chồng không hiểu ý nhau, anh bị áp lực công việc nên có chửi và đánh chị A. Hơn nữa, anh điện thoại cho chị A để yêu cầu chị A tha thứ nhưng chị A không nghe máy và chị A cũng không muốn gặp anh nên vợ chồng không có nói chuyện với nhau được. Từ đó, chị A gửi đơn đòi ly hôn với anh thì anh không đồng ý ly hôn. HĐXX xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh chị là do anh chị chưa tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống và tính tính hai người không hợp nhau, thường xuyên cãi vả, anh Đ thừa nhận có đánh chị A và vợ chồng anh chị đã ly thân từ tháng 8/2025 đến nay nên chị A cố tình không có gặp anh Đ. Đồng thời, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhằm tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa hôm nay chị A đã tỏ rõ thái độ không còn tình cảm và thương yêu gì đối với anh Đ nữa nên chị cương quyết ly hôn với anh.Từ đó, cho thấy mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Thị Ngọc A.

[4] Về con chung: Chị Trương Thị Ngọc A và anh Lý Chành Đ xác định anh chị có 01 người con chung tên Lý Ngọc D - sinh ngày 27/5/2015, hiện nay con đang sống chung với chị A nên chị A và anh Đ đều có nguyện vọng muốn nuôi con.

[4.1] Xét về yêu cầu nuôi con của chị Trương Thị Ngọc A thấy rằng: Chị A và anh Đ đã phát sinh mâu thuẫn từ năm 2023 là do anh Đ thường xuyên làm xa ít khi có ở nhà và anh chị cũng ly thân tháng 8/2025 đến nay nên chị A nuôi dưỡng, chăm sóc cháu D thì cháu D cũng có cuộc sống ổn định và phát triển bình thường như những đứa trẻ khác. Do đó, yêu cầu nuôi con của chị Trương Thị Ngọc A có căn cứ, phù hợp theo quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[42.] Xét về yêu cầu nuôi con của anh Lý Chành Đ thấy rằng: Cháu Lý Ngọc D - sinh ngày 27/5/2015, từ khi cháu D sinh ra đến nay thì cháu D sống cùng gia đình chị Á đến nay. Hiện tại, cháu D đã quen với điều kiện, môi trường sống, được chị A và gia đình chị nuôi dưỡng, chăm sóc đảm bảo trong điều kiện tốt nhất và cháu cũng phát triển bình thường như nhưng đứa trẻ khác. Nếu giao cháu D cho anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sẽ gây sự xáo trộn, ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển bình thường của cháu. Do đó, yêu cầu nuôi con của anh Lý Chành Đ không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

Từ những phân tích trên HĐXX xét thấy cần giao cháu Lý Ngọc D - sinh ngày 27/5/2015 cho chị Á được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo qui định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Đồng thời, cháu D cũng có nguyện vọng muốn sống với chị A.

Anh Lý Chành Đ có quyền tới lui thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trương Thị Ngọc A và anh Lý Chành Đ xác định anh chị không có tài sản chung và cũng không có thiếu nợ ai. Do đó, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Trương Thị Ngọc A phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004139, ngày 13/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Như vậy, chị Trương Thị Ngọc A đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 131 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trương Thị Ngọc A được ly hôn với anh Lý Chành Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Ngọc D - sinh ngày 27/5/2015 cho chị Trương Thị Ngọc A được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Đồng thời, cháu D cũng có nguyện vọng muốn sống với chị A.

Anh Lý Chành Đ có quyền tới lui thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: HĐXX Miễn xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Trương Thị Ngọc A phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng chị được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004139, ngày 13/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Như vậy, chị Trương Thị Ngọc A đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 04/12/2025.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 5;
- THA tỉnh An Giang;
- UBND xã Định Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Thanh